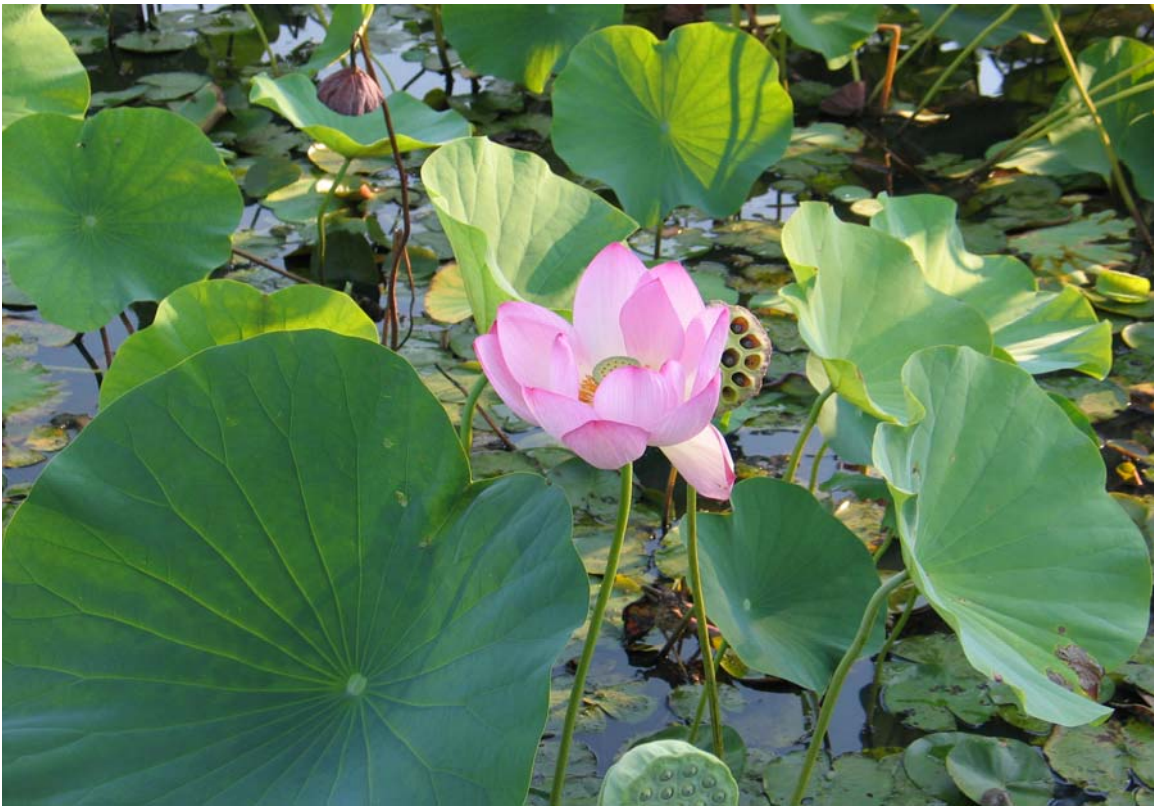


hấn

Hải-Vân



Cuối Mùa - Phạm-Văn-Hải

- “Đừng nơi có vợ, chớ nơi có chồng!”¹ Muốn lấy người nào thì chọn người đàn-ngoài-tử-tế mà lấy.
- Mẹ yên trí! Con không lấy vợ nữa đâu. Dại gì mà đeo nợ vào mình.
- Biết thế thì tu đi. Vớ-vớ-vẩn-vẩn làm gì!?

¹ Tục-ngữ.

- Lúc buồn con cũng cần có người để nói chuyện nói trò. Chẳng lẽ cứ ở nhà mà thờ dài sao!?
- Đừng đùa-bỡn với ái-tình!
- Con không đùa-bỡn đâu. Đi với ai, con cũng giao-hẹn đàng-hoàng: “Tôi không lấy vợ nữa. Đi với tôi thì đi, không đi với tôi thì thôi.” Không ai mắc nợ ai.
- Thế thì đưa nào nó chịu đi với mày!?
- Không thiếu gì đâu mẹ ạ! Con gạt đi không hết.
- Thôi đừng nói láo!
- Con nói thật đó. Để con đăng báo cho mẹ coi. Thiếu gì người đến ghi tên.

Quả thật, hấn không còn như xưa nữa. Lúc buồn, hấn gọi đây nói, lái xe đi đón một bà, lang-thang khắp nơi. Chẳng có chủ-đích gì. Từ ngày bị vợ bỏ, hấn coi “thiên-hạ” như cỏ rác. “*Trọng nó, nó coi thường. Coi thường nó, nó theo.*” Đó là chân-lí mới của hấn. Gặp đàn bà, hấn không nhút-nhát như thời trai-trẻ. Càng ngổ-ngáo, hấn càng thành-công. Có bà theo hấn để trả thù những lời ngang-ngược. Có bà muốn tìm-hiểu tâm-lí của một mẫu người khác-lạ. Hấn xếp những bà đã đi với hấn theo “hoa-quả”. Loại dở nhất là “nhót”. Nhót vừa nhỏ vừa chua. Nhỏ mà dễ thương có thể gọi là “nho”. Nho cũng có thứ ngọt thứ chát. Hấn sợ nho chát. Nho ngọt thì được nhưng không bỏ dính răng. Khá hơn là “mận”. Hấn chưa gặp mận lớn. Mận nhỏ nhưng đậm-đà, hấn gọi là “mận ta”. Lúc nào thật vừa ý, hấn gọi là “mận tiên”. To hơn, chắc hơn, nhưng không được thanh-nhã là “cam sành”. Cam sành nhiều khi cũng đẹp, nhưng chua lắm. Chỉ có vài ba lần hấn thấy cam sành ngọt.

Hấn nói với bà “Mận Ta”:

- Tìm mãi không ra “lê”.
- Tham quá!
- Khi nào thấy “lê”, mắt tôi sẽ sáng lên.
- Tìm đi!
- Tôi đã tìm và vẫn còn đang tìm. Thế nào cũng ra.

- Tìm thế nào đây?
- Thiếu gì cách.

Hấn không nói ngoa. Đối với đàn bà, hấn có rất nhiều cách. Gần như chưa bao giờ thất-bại. “Biết mình biết người, trăm trận, trăm thắng.” Cách thành-công nhất là giả ngu giả đần, mặt lúc nào cũng như mất một triệu bạc. Đàn bà hay tò-mò. Bà nào tò-mò, bà đó mắc. Hấn rút kinh-nghiệm từ khắp mọi nơi, mọi hoàn-cảnh. Ngày xưa, ở gần vợ hai chục năm, hấn được một bài học, “không nên để người khác biết chỗ nhược của mình”. Hấn thích nuôi chim, trong nhà bao giờ cũng có ít nhất mười con, cả yến vàng lẫn yến xanh. Yến đẹp nhưng nhát. Muốn chúng đến gần, có khi đập cả lên tay, phải để cho chúng đói, phải thật nhẹ-nhàng và kiên-nhẫn.

Hấn có thừa kiên-nhẫn, luôn-luôn chờ lúc thuận-tiện. “*Người no không muốn ăn, người hạnh-phúc không lang-chạ.*” Hấn tìm người cô-đơn như hấn, đói như bày yến của hấn. Người thèm-khát tình yêu, hấn nói về mộng-mơ ; người thích cảnh trời đất bao-la, hấn ca-tụng vẻ đẹp của thơ-văn và nét bút. Gặp người hay nói, hấn nghe...

Khi nhàn-rỗi, hấn nhớ lại kỉ-niệm, ghi vào máy tính-toán², xếp theo ngày tháng và tên người. Bà “Cam Sành” chiếm đến mấy chục trang. Bà “Mận Ta” cũng xấp-xỉ như vậy. Thừa thì-giờ, hấn đọc lại từng hàng, sửa từng câu.

Với mỗi bà, hấn có một lối.

- Hôm nay, anh có lại Tuất không?
- Lại thì lại, nhưng không được “luộc cua”.

Hấn nhận hấn là cua, “ngang như cua”. Chạm vào hấn là giội nước nóng vào cua. Cua bị nước nóng, ngay đơ, không cựa, không giãy được. Hấn giao-hẹn với bà “Mận Ta” không được “luộc cua” bừa-bãi:

² Có người gọi là máy điện-toán. Người nào mê Tàu thì gọi là máy điện-não (電腦 [电脑]). Người nào thích tiếng Mĩ thì gọi là com-piu-tơ hay là còm-piu-tơ (computer).

- Bất-cứ ở đâu, cứ chạm vào người tôi thì ráng mà chịu. Tôi không giữ được đâu. Ở nhà thì còn được, ở ngoài đường nguy-hiểm lắm, người ta cười cho.

Đã được báo trước như vậy, bà “Mận Ta” nhiều khi vẫn quên. Có khi giả-vờ quên.

- Lại thăm Tuất đi!

- Đã nói rồi. Lại thì lại, nhưng không được “luộc cua”.

- Lại đi!

- Không “luộc cua” mới lại.

- Không luộc đâu.

- Nói vậy thôi. Đến lúc đó, tôi đâu có chống-cự nổi. Hứa thì lại. Không hứa thì thôi.

- Hứa.

- Hứa thật hay hứa giả?

- Hứa thật.

- Ngồi cách xa mười thước?

- Được. Anh ngồi phòng khách; Tuất ngồi trong nhà cho anh vừa lòng.

- Thật không?

- Thật.

- Mười lăm phút nữa tới.

Hấn thường sai hẹn từ mười đến hai mươi phút. Hấn thích như vậy. Đúng hẹn với đàn bà, đàn bà sẽ coi thường. “Nếu sai hẹn mà không cầu-nhàu, lần sau đến nữa. Nếu cầu-nhàu, tức là nó không chịu mình, thì mình rút lui.”

Với bà “Cam Sành”, hấn là một người khác. Bà “Cam Sành” tấn-công như mưa-bão, nên hấn dè-dặt hơn.

- Đã bao lâu mình chưa gặp nhau?

- Mới có hai tuần.

- Lâu như vậy mà mới có hai tuần thôi à?

- Đâu có lâu.

- Hồi này vẫn uống thuốc dị-ứng? Không sợ bị “ấy” à?

- “Ấy” càng đỡ khổ. Đỡ bị người ta làm reo.

- Ai mà thèm làm reo. Chưa hỏi, người ta đã gật đầu mà còn làm bộ “ta đây không cần”.
- Nói đùa vậy thôi. Thuốc làm cho người bại-hoại-bại-hoại, chẳng còn thiết gì nữa.
- Không ham thật hả?
- Thật. Nếu ham, dại gì không nói.
- Liệu à. Uống hoài, “ấy” luôn thì ráng chịu.
- Tôi sẽ bỏ. Bỏ ngay thì không thờ được. Phải dần-dần.

Hồi mới nói dối, hấn cũng ân-hận. Nhưng hấn phải lo cho hấn. Trước kia, bà “Cam Sành” là người độc-nhất giúp hấn đỡ bị khủng. Bây giờ có bà “Mận Ta”, hấn không muốn chông-gai nữa. “*Để cho người ta lo bốn-phận của người ta cho trọn.*”

Ngày gia-đình còn đậm-ấm, vợ hấn dặn:

- Nếu sau này xa nhau, đừng tìm người ít tuổi. Để phúc cho con. Người nhiều tuổi thì đừng hòng. Chúng nó khôn lắm. Không như con đàn này đâu.

Vợ hấn đúng một nửa: “Để phúc cho con”. Còn người lớn cũng tuý. Người lợi-dụng hấn, hấn chạy. Người cần hấn, hấn tới. Người níu-kéo hấn, hấn xin tha. Cuộc sống tự-do thoải-mái. Không tranh-giành, không gây chuyện. Tuy vậy, không phải không có người nói xấu:

- Con người như thế mà quỷ-quái! Trông bề ngoài thì hiền-lành, ai nói cũng cười, ai nói cũng vâng-vâng-dạ-dạ, nhưng ghê lắm!
- Ông ấy làm gì vậy?
- Tôi thấy người ta nói...
- Nói sao?
- Người ta bảo ông ta chỉ thích vẽ đàn bà đẹp thôi.
- Vẽ có tội gì đâu.
- Vẽ “cởi truồng” mà không có tội à?
- Tôi đã xem tranh của ông ấy, không thấy bức tranh nào là tranh “cởi truồng”.
- Tôi thấy người ta nói vậy.
- Người ta nói mà tin thì đồ thóc giống ra mà ăn. Mà giả như vẽ khoả-thân thì cũng có sao. Hoạ-sĩ nào mà chẳng có tranh khoả-

thân. Phải vẽ khoả-thân mới thấy cái tài của người vẽ. Da thịt của con người cũng đẹp, có gì bản-thủ đâu.

Bênh-vực hấn là người có chồng có con đàn-hoàng. Hấn biết người biết của lắm; “son ăn từng mặt, ma bắt từng người”³. Tuyệt-đôi không bao giờ chàng-màng với người trong cảnh gia-đình yên-vui.

Có lẽ người đầu tiên biết mặt trái của hấn sau ngày bị vợ bỏ là bà “Cam Sành”. Bà ta rất “lich-duyet” về đàn ông. Thấy hấn khù-khờ, hay cãi nhau với đàn bà con gái, muốn đưa hấn vào trận mê-hồn để đùa-nghịch. Hấn vùng-vẫy cách nào cũng không thoát ra được. Nhưng từ nhỏ, hấn vốn là người hiếu-thẳng. Không bao giờ bỏ cuộc nửa chừng. “Muốn thoát là phải thoát.” Hấn vẫn nhận hấn là thẳng hèn. Biết mình hèn thì phải làm cái gì chứng tỏ mình không hèn. Thấy bị mắc bẫy thì phải tìm cách tháo-gỡ. Mãi đến khi gặp bà “Mận Ta” hấn mới thoát ra được. Tuy không vinh-quang lắm, nhưng không đến nỗi như sơ mướp.

Thỉnh-thoảng nhớ lại, hấn vẫn còn rùng mình.

- Tôi với ông sao cứ như chó với mèo. Không sống yên-bình với nhau được sao?

- Tại bà chứ gì tại tôi.

- Lại nói ngang rồi. Tôi muốn cùng ông tìm một lối sống hoà-thuận mà. Chẳng lẽ mỗi tháng chỉ có một hai lần nói ngọt-ngào với nhau sao? Còn lại chỉ toàn là cãi nhau với giận nhau.

- Tôi có gây chuyện bao giờ đâu!?

- Nói ngang không phải là gây chuyện sao?

- Tại bà thấy tôi ngang, nên cái gì tôi nói cũng ngang. Cứ bắt tôi sống trong kìm-kẹp mãi như thế này thì làm sao mà khá được.

- Ai cấm-cản gì ông?

- Cứ nói tới người khác thì bà lại gây chuyện.

- Ông làm như tôi ghen với ông không bằng. Tôi không thèm ghen đâu. Muốn đi với ai cứ việc đi đi!

³ Tục-ngữ.

- Tại sao cứ mỗi lần nói tới em bà thì bà lại nổi cơn tam-bành lên vậy?
- Em tôi thì không được.
- Ai thì được?
- Bất-cứ người nào.
- Bà Trinh được không?
- Chị tôi thì không được.
- Cô Hồng được không?
- Được.
- Bà Kim-Hương được không? Bà Huyền-Tiên được không?
- Được.
- Được rồi nhé. “Nói lời thì giữ lấy lời.”⁴

Không phải cô Hồng, không phải bà Kim-Hương, cũng không phải bà Huyền-Tiên, mà là một người bí-mật. Chính bà “Cam Sành” cũng không biết đó là bà “Mận Ta”. “Cái gì bí-mật để cho nó bí-mật luôn. Nói ra làm gì.”

Tình giao-hảo với bà “Mận Ta” cũng êm-đẹp. Chỉ có một điều, hấn sợ hao-tồn sức-lực. Hấn vẫn còn sợ chết. Chán đời thì chán đời – hấn vẫn thường than với bạn-bè là “không muốn sống nữa” – nhưng trong thâm-tâm, hấn vẫn sợ. Chết rồi còn gì không? Nếu còn thì đi đâu?

Thỉnh-thoảng đến chỗ đông người, hấn đi với bà “Mận Ta”. Nhưng hấn ít khi dám ngồi gần, sợ bạn-bè hỏi, khó trả lời. Nhưng có chuyện gì hay-hay, hấn lại gọi dây nói.

- Hôm nay tôi gặp bà Thanh-Yến.
- Hồi này anh hay gặp bà ấy ghê!
- Người ta muốn gặp mình thì mình gặp người ta. Không muốn nghe sao mà nói vậy!?
- Kể đi!
- Muốn nghe thật không?
- Thật.

⁴ Tục-ngữ: “Nói lời thì giữ lấy lời. Đừng như con bướm đậu rồi lại bay.”

- Bà ấy bảo tôi: “Anh đi lấy nước đi anh. Lấy cho anh, rồi lấy cả cho Thanh-Yến nữa.”
 - Có lấy không?
 - Lấy là cái chắc, nhưng còn làm cao. Tôi bảo: “Khó quá à! Tôi chưa lấy nước cho đàn bà bao giờ.”
 - Bà ấy có giận không?
 - Không. Giận gì mà giận! Đó là sự thật mà. Bà ấy nói như rót vào tai: “Được mà! Lấy cho Thanh-Yến đi!” Tôi chân-chừ một hồi rồi mới đi. Lúc trở lại, thấy có thêm mấy người nữa. Có biết bà ấy nói sao không?
 - Nói sao?
 - Bà ấy nói: “Anh có cho gì vào nước của Thanh-Yến không?”
 - Nói như vậy trước mặt mọi người?
 - Đúng vậy.
 - Thế thì quá rồi!
 - Chưa quá đâu.
 - Anh trả lời sao?
 - Tôi hả? Tôi nói tỉnh bơ “Có”. Bà ấy hỏi lại: “Cái gì vậy?” Tôi đáp...
 - Nói tiếp đi!
 - “Bùa”.
 - Cột-nhả ngay chỗ đông người?
 - Thế mà là cột nhả à?
 - Thế mà không cột-nhả?
- Hấn không nói lời, tiếp-tục kể:
- Nghe tôi nói vậy, bà ấy cười tươi thật là tươi, xinh thật là xinh.
 - Thế là ả chịu anh rồi. Anh có chịu ả không?
 - Làm gì mà vội thế. Cái gì cũng phải từ-từ. Từ ngày quen cô em cho tới ngày cô em “luộc cua” cũng mất cả mấy tháng trời.
 - Đang chuyện này nói sang chuyện khác.
 - Tại cô em, chứ tại gì tôi.
 - Thôi kể tiếp đi!
 - Mất hứng rồi, không kể nữa.
 - Anh nhớ là người ta có chồng có con rồi đó.
 - Tôi biết mà cô. Ngày xưa cô cũng có chồng vậy.

*

Có bà “Mận ta”, ít khi hấn gặp bà “Cam Sành”. Đến khi một tờ báo ở Ca-li⁵ in truyện của hai người, hấn đi tìm bà “Cam Sành” để tâm-sự:

- Bà đã thấy truyện của bà chưa?

- Truyện của ông nữa, chứ riêng gì của một mình tôi. Thế ông có thấy người ta chửi cho vuốt mặt không kịp không?

Chữ dùng nặng-nề mà giọng lại từ-tôn, hấn hơi khóps:

- Bà thấy thì tôi cũng thấy. Có người chửi, có người khen. Ít khi có truyện được người ta nhắc tới lắm. Được chửi là may đó. Tôi có mấy bài ở Ca-li. Có cả bài ở Đì-xì⁶. Thằng ở Đì-xì thuộc loại ăn cắp vặt. Không có gì để viết, trích từng đoạn của mình để lấy hứng.

- Tôi cũng thấy luôn.

Hấn lấy lại bình-tĩnh:

- Ai chửi hay nhất?

- Toàn là những đũa hỗn-láo. Chửi bừa-bãi. Nếu đứng-đắn, thì viết bài phê-bình đàng-hoàng; việc gì phải lén-lén-lút-lút gửi cho mọi người như rải truyền-đơn.

- Như vậy mới là chửi. “Chửi” theo nguyên nghĩa của nó. Nếu ăn-nói đàng-hoàng, có biết gì đâu mà nói. Hình-như người chửi chỉ xem thoáng qua, không hiểu cốt truyện.

- Nếu không hiểu, tại sao lại chửi?

- Có thể là một thứ “trâu buộc ghét trâu ăn”. Thấy nhóm ra báo làm ăn phẩn-chấn, nên bực mình. Hoặc là vì thù-oán riêng-tu. Nhân-tiện, thấy một truyện có vài chi-tiết có thể xuyên-tạc được thì xuyên-tạc.

- Thật là bậy ghê! Từ đầu chí cuối không hề nói tới đạo Công-giáo, mà nó dám bảo tác-giả khuyến-khích đàn ông Công-giáo đi xưng tội trước khi phạm tội thì sẽ hết tội. Chẳng lẽ nó đọc những lời đối-đáp rõ-ràng như vậy mà không hiểu. Nếu nó không biết người nó chửi là bố mẹ nó, thì cũng không nên chửi. Huống gì mình, không dây mơ rễ má gì với nó.

⁵ California (ca-li-phoóc-ni-a), một tiểu-bang ở phía tây nước Mỹ, người Việt thường gọi tắt là Ca-li.

⁶ Washington, D.C. (oa-sinh-tân-đì-xì), thủ-đô nước Mỹ, người Việt tại Mỹ thường gọi tắt là Đì-xì.

*

Như một thói quen, chiều thứ bảy, hấn tránh mặt mọi người. Thường-thường, từ cuối xuân cho tới gần hết thu, đi làm về, hấn ra nghĩa-trang gần nhà – chỉ cách vào khoảng ba phút lái xe. Một mình thơ-thần bên pho tượng Chúa Cứu-Thế và mười hai học trò trong bữa ăn cuối cùng. Hấn hay đứng dựa thêm đá hoa. Thỉnh-thoảng nhìn Chúa tay cầm bánh, hơi ngửa mặt lên trời, bình-thản, hiền-hoà. Đứng chán, lại lang-thang trên bãi cỏ, tìm tên tính tuổi từng mộ bia. Mỗi chân, hấn trở lại bên thềm. Cứ như thế cho tới khi trời xâm-xâm tối.

Thứ bảy sau ngày gặp bà “Cam Sành”, hấn ở lại lâu hơn. Cay-đắng hiện rõ trên nét mặt, hấn buồn như những ngày gia-đình mới tan-nát:

- Con không muốn thế này. Chẳng lẽ con cứ lông-bông mãi thế này sao? Chúa bỏ con đến bao giờ?

Hấn nhớ tới lời Chúa Cứu-Thế trên cây bắt chéo vương⁷: “Lạy cha, sao cha bỏ con!?” Không phải chỉ có một mình hấn là người đau-khổ.

Nước mắt chảy dài trên má, hấn lui-thủi leo lên xe.

Đêm hôm đó, hấn mơ thấy một gia-đình hạnh-phúc. Vợ nấu ăn, chồng rửa bát, con-cái dọn-dẹp nhà cửa. Cơm nước xong, hai vợ-chồng ra vườn ngắm hoa.

- Hồi mình ở Virginia⁸, mong hoài không được một bông hoa quỳnh. Từ ngày sang đây, năm nào cũng nở hàng trăm bông. Tha-hồ cho anh chụp.

Hấn ôm vai vợ, hôn phớt lên má. Hương thơm nhẹ và mát làm hấn ngây-ngây dại-dại tỉnh-tỉnh mơ-mơ.

Hải-Vân

Đền Thác – Bang Viên

1990

⁷ Người theo đạo Thiên-Chúa thường gọi là “cây thánh-giá”.

⁸ Virginia (vờ-gi-ni-a), một tiểu-bang ở phía đông nước Mỹ, ngay phía dưới thủ-đô [Washington, D.C. (oa-sinh-tân-đi-xi)]